VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BIỂN
~*~

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
o0o

BẢN TIN DỰ BÁO MỰC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 04/10/2017)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mực nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		04/10		05/10				06/10		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-14	70	67	-44	-15	28	76	-20	2
	Cửa Ông	-23	80	57	-23	-24	47	62	-4	-15
TP. Hải Phòng	Hòn Dáu	-38	83	37	-6	-43	54	41	18	-32
	Bạch Long Vĩ	-31	74	30	-27	-38	48	35	-1	-27
Thái Bình	Thái Thụy	-41	85	30	3	-47	58	32	25	-37
Nam Định	Hải Hậu	-45	87	23	14	-58	62	21	38	-43
Ninh Bình	Kim Sơn	-46	86	19	19	-60	63	14	41	-45
Thanh Hóa	Quảng Xương	-46	82	15	23	-61	65	12	45	-46
Nghệ An	Diễn Châu	-40	74	13	24	-57	66	8	49	-45
	Hòn Ngư	-39	74	13	23	-56	65	7	49	-45
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-36	68	14	18	-52	59	8	45	-44
Quảng Bình	Quảng Trạch	-18	46	18	12	-36	44	9	35	-35
	Quảng Ninh	-12	36	14	13	-25	38	6	33	-28
Quảng Trị	Gio Linh	-1	23	11	12	-12	32	4	29	-16
	Còn Cỏ	0	23	10	9	-12	32	3	27	-17
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	10	8	9	10	0	22	3	25	-2
	Phú Lộc	16	-4	8	9	11	12	1	22	7
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	23	-11	2	7	18	5	3	18	13
	Hoàng Sa	38	-23	-1	-6	33	-8	3	-6	17
Quảng Nam	Tam Kỳ	32	-19	2	4	28	-1	3	11	18
	Cù Lao Chàm	29	-18	2	5	25	-1	3	13	16
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	39	-21	1	1	31	-1	1	5	22
	Lý Sơn	37	-23	1	-1	32	-4	3	3	21
Bình Định	Phú Mỹ	41	-20	-3	-3	34	0	0	-1	19
	Quy NHơn	40	-20	-4	-5	32	0	-3	-6	17
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	43	-17	-3	-1	35	3	0	0	19
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	38	-19	-10	-1	28	1	-7	1	12
	Trường Sa	35	-15	-13	4	24	2	-11	4	6
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	37	-17	-14	3	23	2	-13	8	6
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	4	26	-64	53	-27	58	-71	60	-54
	Phú Quý	31	-10	-21	12	14	11	-23	15	-6
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-56	98	-133	115	-81	119	-124	105	-94
	Côn Đảo	-40	86	-121	95	-58	97	-100	86	-74
TPHCM	Cần Giờ	-64	104	-137	122	-87	123	-128	109	-96
Tiền Giang	Gò Công Tây	-69	109	-141	126	-92	128	-132	113	-100
Bến Tre	Ba Tri	-70	110	-143	126	-91	128	-133	111	-99
Trà Vinh	Duyên Hải	-64	109	-144	121	-84	122	-125	106	-94
Sóc Trăng	Tân Phú	-55	104	-134	107	-68	107	-109	90	-78
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-22	79	-101	66	-28	67	-65	43	-33
Cà Mau	Năm Căn	7	50	-65	29	2	36	-32	14	-6
	Trần Văn Thời	-2	34	-33	30	-7	38	-27	27	-23
Kiên Giang	Rạch Giá	-20	49	-27	37	-25	59	-33	48	-47
	Phú Quốc	-6	20	2	16	1	21	-3	13	-11

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	**Hướng thịnh hành**	**Ghi chú**
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.3	Bắc, Đông Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.8 - 1.5	Bắc, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 1.1	Đông Bắc, Tây, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Tây Nam, Tây	
Quần đảo Hoàng Sa	1.3 - 1.9	Đông Bắc, Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.9	Đông, Đông Nam, Nam	
Bắc Biển Đông	1.1 - 2.4	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông, Đông Nam	

***Tin phát lúc:* 13 giờ 00**

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 05/10/2017

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh, Lê Đức Quyền, Nguyễn Thị Lan
Người soát bản tin : Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dáu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

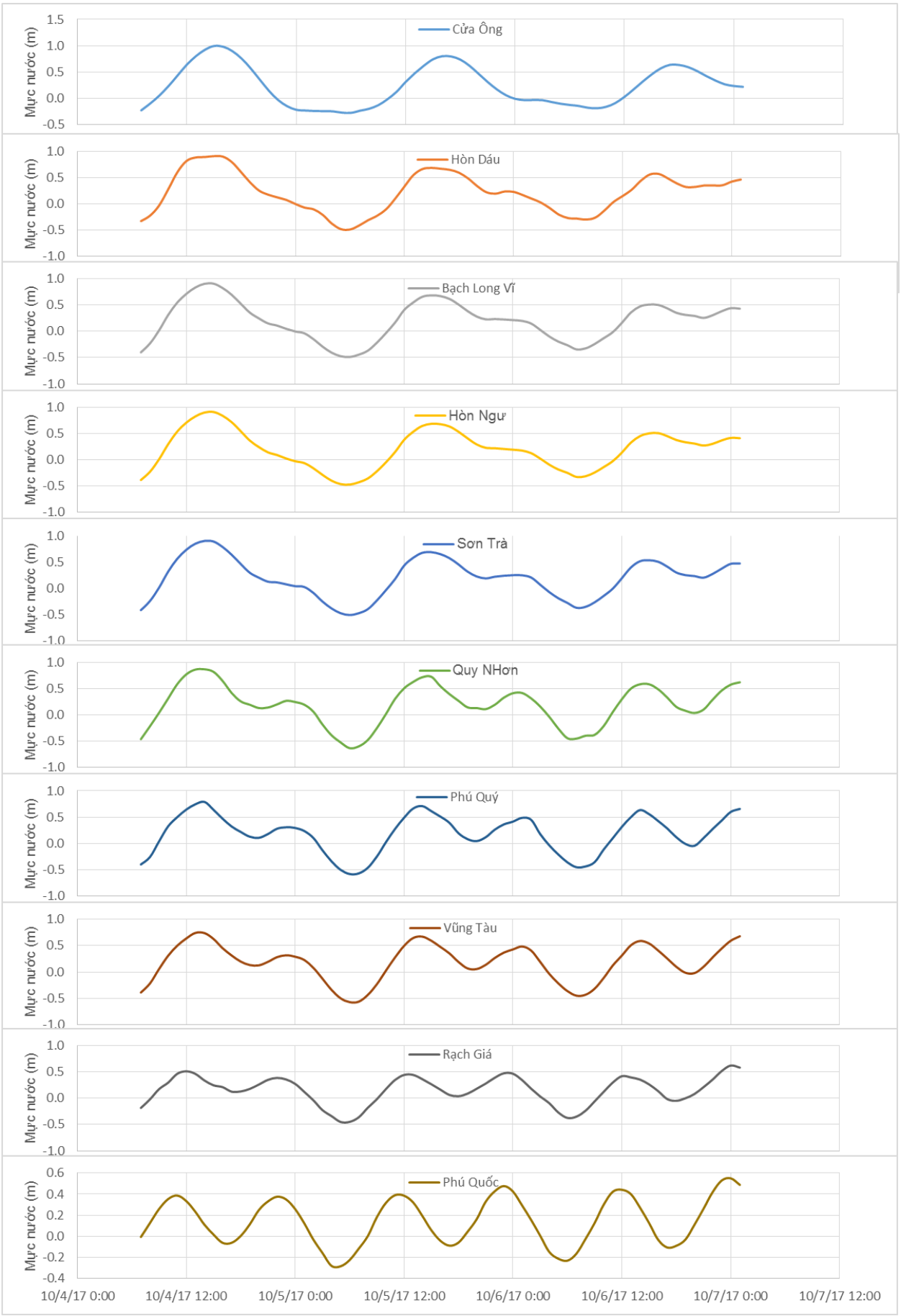

Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam

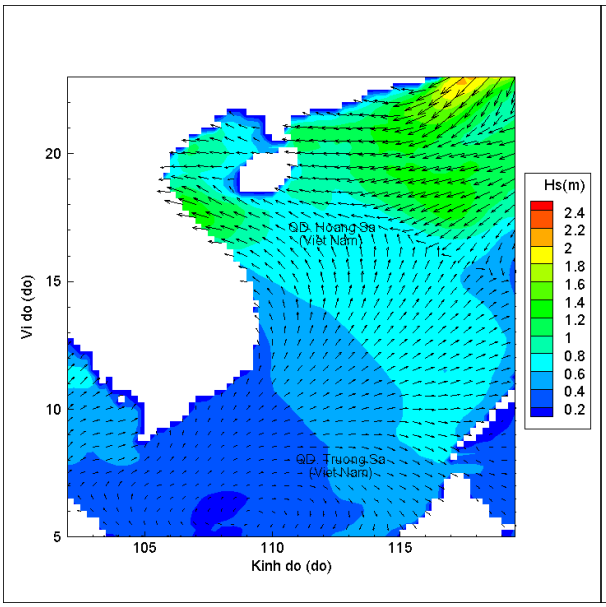

Lúc 13h ngày 04/10/2017

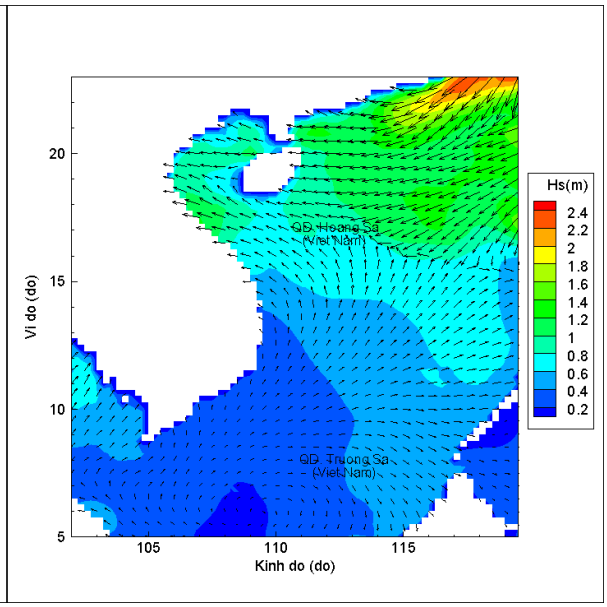

Lúc 19h ngày 04/10/2017

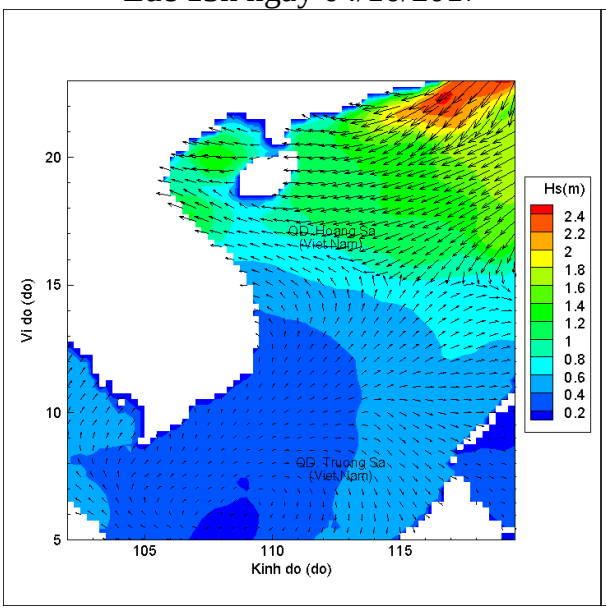

Lúc 01h ngày 05/10/2017

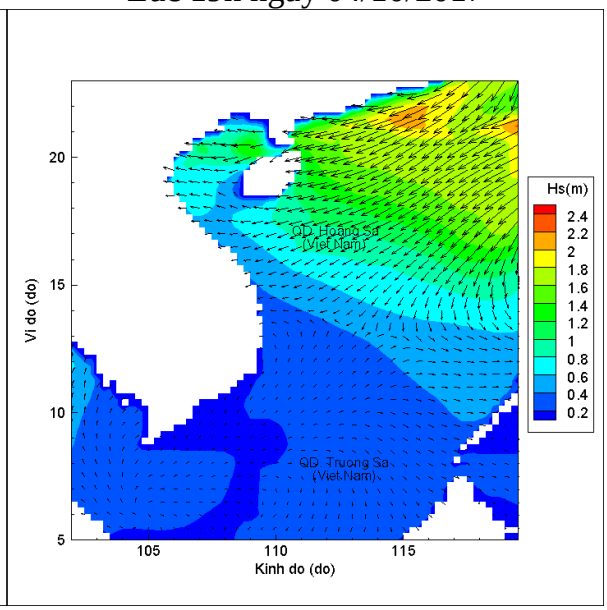

Lúc 13h ngày 05/10/2017

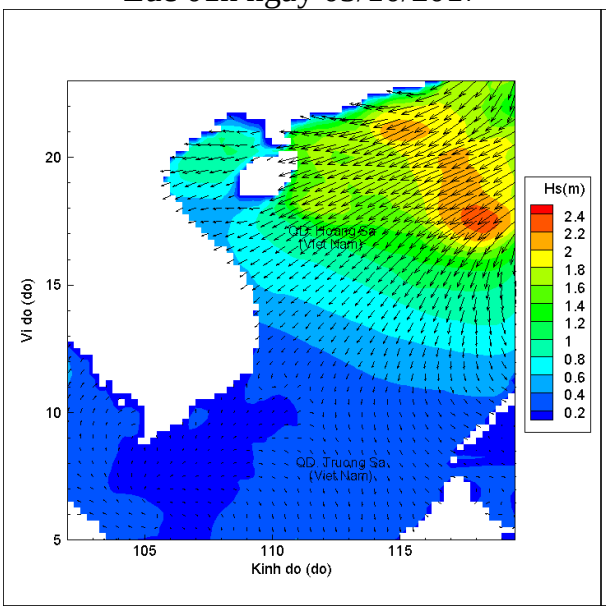

Lúc 01h ngày 06/10/2017

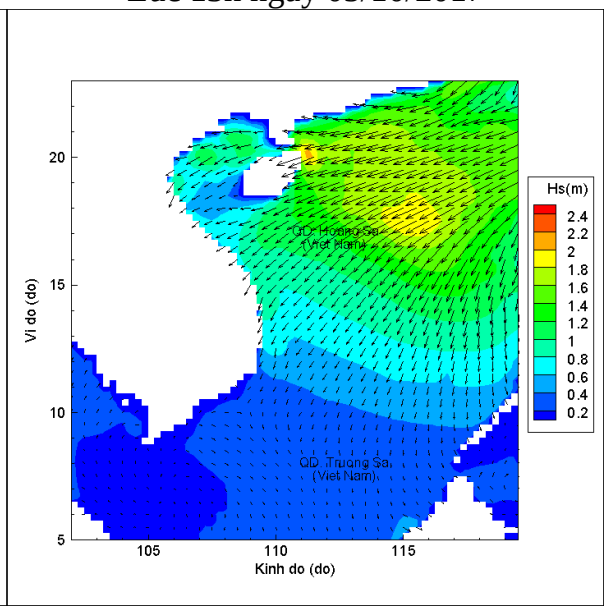

Lúc 13h ngày 06/10/2017